



기수, 서수

1-2 빈칸을 채워 문장을 완성하시오.

1. _____는 개수를, 2. _____는 순서를 나타낸다.

빈칸을 채워 표를 완성하시오.

1	
2	
3	
4	
5	
6	
7	
8	
9	
10	
11	
12	
13	
14	
15	
16	
17	
18	
19	
20	

22	
30	
40	
50	
60	
70	
80	
90	
100	
1,000	
0	
10,000	
1,000,000	
46	
109	
8,465	



기수, 서수

빈칸을 채워 표를 완성하시오.

1 st	
2 nd	
3 rd	
4 th	
5 th	
6 th	
7 th	
8 th	
9 th	
10 th	
11 th	
12 th	
13 th	
14 th	
15 th	
16 th	
17 th	
18 th	
19 th	
20 th	

21 st	
32 nd	
43 rd	
54 th	
65 th	
76 th	
89 th	
98 th	
100 th	
1,000 th	
10,000 th	
1,000,000 th	